

Số: 09/2021/QĐST-DS

Hiệp Hoà, ngày 03 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; khoản 1 khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 43/2021/TLST- DS ngày 06/4/2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Đàm Thị T, sinh năm 1959

Địa chỉ: thôn HL (nay là thôn TH), xã BL, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

- **Bị đơn:** Ông Phùng Văn M, sinh năm 1968

Địa chỉ: thôn ĐC (nay là thôn T), xã BL, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970

Địa chỉ: thôn ĐC (nay là thôn T), xã BL, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Bùi Văn T1, sinh năm 1959

Địa chỉ: thôn HL (nay là thôn TH), xã BL, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn Bà Đàm Thị T và bị đơn ông Phùng Văn M thống nhất ông Phùng Văn M, Bà Nguyễn Thị H phải trả cho Bà Đàm Thị T, ông Bùi Văn T1 số tiền gốc là 43.000.000 đồng (bốn mươi ba triệu đồng) và số tiền lãi là 61.920.000 đồng (sáu mươi một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: ông Phùng Văn M, Bà Nguyễn Thị H phải chịu 1.311.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hoà;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ – VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Văn Chức